

Số: 336/BC-CĐCB

Cao Bằng, ngày 16 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về chất lượng đào tạo của các lớp Cao đẳng chính quy khóa học 2023 - 2026

Thực hiện công tác tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học về chất lượng đào tạo của các lớp Cao đẳng chính quy khóa học 2023 - 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác chuẩn bị

Ban Thư ký thống kê số lượng sinh viên các lớp cuối khóa: Mầm non K23 và Tiếng Trung K23A,B,C. Rà soát danh sách email, Zalo của sinh viên, chuẩn bị phiếu phản hồi toàn khóa học.

II. Quá trình thực hiện lấy ý kiến phản hồi của người học

Trong thời gian triển khai lấy ý kiến phản hồi (từ ngày 8/5/2026 đến 15/5/2026), thường xuyên có sự liên hệ trực tuyến giữa các thành viên của Ban Thư ký với giảng viên và sinh viên các lớp thực hiện phản hồi. Các thành viên Ban Thư ký đã trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn sinh viên và khắc phục các lỗi trong việc không nhận được phiếu phản hồi, điền và gửi phiếu phản hồi.

Quá trình hướng dẫn, hỗ trợ của Ban Thư ký đối với giảng viên chủ nhiệm và sinh viên được thực hiện một cách khách quan; các thành viên của Ban Thư ký chỉ hỗ trợ về mặt kỹ thuật và quy trình, không can thiệp vào nội dung phản hồi của sinh viên.

Quá trình thu thập, quản lý và xử lý dữ liệu phản hồi được thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo đúng nguyên tắc bảo mật theo quy định.

III. Thống kê số liệu và kết quả phản hồi

1. Thống kê chung

Tổng số sinh viên thuộc đối tượng khảo sát là 129, tổng số phiếu được gửi là 129, tổng số phiếu phản hồi thực tế thu được là 126 phiếu, thiếu 03 phiếu so với tổng số lượng gửi. Thống kê chi tiết về các thông số này và tỷ lệ phản hồi cụ thể được thể hiện trong Bảng dưới đây:

TT	Ngành	Tổng số sinh viên	Số phiếu cần phản hồi	Số phiếu phản hồi thu được	Số phiếu phản hồi thiếu	Tỷ lệ phản hồi
1	Mầm non K23	33	33	32	01	96.7%
2	Tiếng Trung K23A,B,C	96	96	94	02	97.9%
Tổng cộng		129	129	126	03	97.3%

Bảng 1: Thống kê chung kết quả phản hồi

Qua Bảng 1, có thể thấy rằng tỷ lệ phản hồi chung của sinh viên khóa học 2023 - 2026 là khá cao (97.3%).

2. Kết quả phản hồi cụ thể

2.1. Kết quả phản hồi từ các câu hỏi có đáp án định lượng

Câu trả lời của các câu hỏi từ 6 đến 37 được tổng hợp và tính trung bình theo ngành, theo nhóm câu hỏi và kết quả này tiếp tục được tính trung bình theo từng nội dung được tổng hợp trong Bảng 2 dưới đây:

Tiêu chí/Câu hỏi		Mâm non	Tiếng Trung	Trung bình
Mục tiêu đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo phù hợp nhu cầu xã hội	5.06	4.88	4.97
	Chuẩn đầu ra nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được.	5.03	4.91	4.97
	Các môn học cung cấp đủ kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra	5.06	4.90	4.98
	Trình tự các môn học được thiết kế logic	5.00	4.91	4.96
	Nội dung chương trình được cập nhật, đổi mới	5.06	4.93	4.99
	Người học được cung cấp thông tin về chương trình đào tạo.	5.03	4.95	4.99
	TBC	5.04	4.91	4.98
Đội ngũ giảng viên	Giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt, cập nhật	5.03	4.93	4.98
	Giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt, thu hút người học	5.00	4.89	4.95
	Giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ người học	4.97	4.94	4.95
	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và lịch trình/kế hoạch giảng dạy	5.06	4.90	4.98
	Giảng viên công bằng, khách quan trong kiểm tra, đánh giá	4.97	4.91	4.94
	TBC	5.01	4.91	4.96
Công tác quản lý và phục vụ đào tạo	Công tác tổ chức đào tạo tạo thuận lợi cho người học	5.06	4.89	4.98
	Cán bộ, nhân viên có thái độ phục vụ tốt	4.97	4.94	4.95
	Cán bộ, nhân viên hỗ trợ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt	5.00	4.94	4.97
	Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời	4.97	4.88	4.93
	Người học được bảo đảm chế độ chính sách xã hội kịp thời	5.03	4.94	4.98
	Hàng năm người học được tiếp xúc trực tiếp Lãnh đạo Trường để phản hồi về các hoạt động	5.06	4.87	4.97
	Tài liệu trong thư viện đáp ứng nhu cầu của người học	5.03	4.96	4.99

	Cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu của người học	5.06	4.91	4.99
	Các hoạt động kiểm tra, đánh giá được tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, công bằng.	5.03	4.94	4.98
	Giáo viên chủ nhiệm quan tâm, hợp tác và quản lý tốt người học	5.09	4.93	5.01
	TBC	5.03	4.92	4.98
Sinh hoạt và đời sống	Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dụng thiết thực cho người học	5.00	4.87	4.94
	Nhà trường đáp ứng nhu cầu văn hóa, văn nghệ cho người học	5.06	4.89	4.98
	Nhà trường đáp ứng nhu cầu thể dục, thể thao cho người học	5.03	4.91	4.97
	Nhà trường chăm lo tốt cho sức khỏe của người học	5.00	4.88	4.94
	Ký túc xá và các dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu chính đáng của người học	5.13	4.93	5.03
	Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong trường	5.00	4.93	4.96
	TBC	5.04	4.90	4.97
Đánh giá chung	Người học được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cho nghề nghiệp theo ngành tốt nghiệp	5.06	4.91	4.99
	Người học được rèn luyện những kỹ năng mềm	5.09	4.96	5.03
	Người học được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	5.06	4.93	4.99
	Người học tự tin về khả năng đáp ứng các yêu cầu của nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp	5.06	4.93	4.99
	Tôi hài lòng với quá trình học tập tại Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng	5.06	4.93	4.99
	TBC	5.07	4.93	5.00

Bảng 2: Trung bình kết quả phản hồi theo ngành, theo tiêu chí và nhóm tiêu chí

Nhìn chung, tất cả các nội dung trong phiếu phản hồi khóa học đều được người học phản hồi tích cực, điểm trung bình các tiêu chí đạt từ 4.96/6.00 đến 5.00/6.00.

2.2. Kết quả phản hồi từ các câu hỏi mở

04 câu hỏi cuối cùng của Phiếu phản hồi (từ 38 đến 41) là các câu hỏi mở nhằm thu thập góp ý về chương trình đào tạo mà người học đang theo học.

- Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 38 (Theo anh/chị, những môn học nào trong chương trình đào tạo là không cần thiết với ngành học của anh/chị?)

Đa số người học ngành Giáo dục Mầm non và ngành tiếng Trung Quốc đều không có ý kiến về câu hỏi này.

Có 02 ý kiến của sinh viên ngành Tiếng Trung Quốc có ý kiến môn Tiếng Việt Thực hành và có 01 ý kiến cho rằng môn Tiếng Anh và môn Giáo dục thể chất là không cần thiết. Tuy nhiên, theo Khoản 4, Điều 16 tại Thông tư số 04/2022/TT-BLDTBXH ngày ngày 30 tháng 3 năm 2022 thông tư Quy định việc tổ chức đào tạo

trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ quy định Môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng là 1 trong 2 môn học điều kiện. Kết quả đánh giá môn học này không tính vào điểm trung bình chung học kỳ, năm học, điểm trung bình chung tích lũy, xếp loại tốt nghiệp nhưng là một trong các điều kiện để xét hoàn thành khối lượng học tập, xét điều kiện dự thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp và được ghi vào bảng điểm cấp kèm theo bằng tốt nghiệp. Như vậy, kết quả khảo sát có thể thấy rằng việc ngay từ đầu khóa học các Giảng viên giảng dạy môn học/học phần cần thông tin đến người học về Chương trình chi tiết và chuẩn đầu ra của môn học/học phần.

- Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 39 (Theo anh/chị, những môn học nào trong chương trình đào tạo cần được tăng thêm thời lượng?)

Ngành Giáo dục Mầm non có 01 ý kiến đề nghị tăng thời lượng cho các học phần Chương trình Giáo dục mầm non và các môn phương pháp. Một số người học ngành tiếng Trung Quốc đề nghị tăng thêm thời lượng cho các học phần Nghe, Nói, Viết, Dịch, Tiếng Trung nâng cao, Tiếng Trung công xưởng, Tiếng trung sơ cấp. Trong đó, thực hành Nói có 07 ý kiến lựa chọn cần tăng thêm thời gian và 04 ý kiến cho rằng cần tăng thời lượng cho môn Tiếng trung thương mại và môn Nghe. Ngoài ra có thêm 01 ý kiến tăng thêm thời lượng cho môn Tin học.

- Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 40 (Theo anh/chị, những môn học, chuyên đề hoặc kỹ năng nào cần được bổ sung thêm vào chương trình đào tạo?)

Người học ngành Giáo dục Mầm non có 01 ý kiến yêu cầu được bổ sung nội dung kỹ năng giao tiếp. Ngành tiếng Trung Quốc yêu cầu được bổ sung thêm về kỹ năng phân biện, nói và giao tiếp bằng Tiếng Trung. Đặc biệt, có nhiều ý kiến cần bổ sung thêm nội dung là Tiếng Trung thực hành và Tiếng Trung công xưởng.

- Tổng hợp câu trả lời cho Câu hỏi 41 (Đề nghị anh/chị cho biết thêm những ý kiến khác về chương trình đào tạo?)

Đa số người học ngành Giáo dục Mầm non và ngành tiếng Trung Quốc đều không có ý kiến về câu hỏi này. Có 01 ý kiến của người học ngành Tiếng Trung Quốc có ý kiến cần liên tục đổi mới phương pháp giảng dạy sao cho sinh động, dễ hiểu hơn và cần tăng thêm thời lượng thực hành nói và cho sinh viên được nói nhiều hơn.

IV. Đánh giá chung về công tác lấy ý kiến phản hồi

1. Ưu điểm

- Công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học luôn nhận được sự quan tâm của Lãnh đạo trường và Ban chỉ đạo lấy ý kiến phản hồi.

- Công tác chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ từ việc ban hành quy định lấy ý kiến phản hồi đến công tác tổ chức, xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, mẫu phiếu phản hồi hướng dẫn người học phản hồi trực tuyến, thu thập, phân tích và lưu trữ dữ liệu.

- Các Phòng, Khoa và các đơn vị liên quan và giảng viên chủ nhiệm lớp quan tâm, sát sao trong việc tổ chức, hướng dẫn người học thực hiện phản hồi.
- Người học có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện phản hồi.

2. Hạn chế

Một số người học trách nhiệm chưa cao trong việc điền phiếu phản hồi, khi tất cả các tiêu chí đánh giá đều được xác định ở cùng một mức và không cho thêm ý kiến đối với các câu hỏi mở.

VI. Kết luận

Để thực hiện tốt hơn công tác lấy ý kiến phản hồi, đồng thời đáp ứng và sử dụng một cách hiệu quả kết quả phản hồi từ người học về chất lượng đào tạo, Ban Chỉ đạo lấy ý kiến phản hồi từ người học có một số kiến nghị như sau:

- Các Phòng, Khoa và các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát nghiên cứu triển khai điều chỉnh chuẩn đầu ra và cập nhật chương trình đào tạo cho các ngành học để phù hợp với nhu cầu của người học, nhà tuyển dụng và của thị trường lao động.
- Các Phòng, Khoa tiếp tục có các hoạt động tuyên truyền một cách hiệu quả về ý nghĩa, mục đích, yêu cầu, nội dung của công tác lấy ý kiến phản hồi.

Trên đây là Báo cáo phản hồi toàn của các lớp Cao đẳng hệ chính quy khoá học 2023 - 2026./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các phòng, khoa, TT;
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, KĐ&ĐBCL.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Vân Chi**